

Bản án số: **58/2021/HS-ST**

Ngày: 22/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu V

2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A; giới tính: Nam; sinh ngày 22 tháng 11 năm 2001 tại Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã T, huyện Đ, thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị N; chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại có mặt).

Bị hại: Ông Trần Minh V, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Lô A chung cư X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Minh H, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Đường F, phường O, quận K, Thành phố Cần Thơ.

(có đơn xin vắng mặt)

- Ông Trần Minh Phước, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Lô A chung cư X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng A là nhân viên bán hoa tươi và ở cùng với ông Trần Minh V tại cửa hàng bán hoa tươi số Lô A chung cư X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/10/2020, A thức dậy, dọn dẹp cửa hàng, nhìn thấy ông Trần Minh V có để lại 01 túi đeo ở phía bên trái nơi ông V đang nằm ngủ. A biết bên trong túi đeo của ông V có tiền, nên nảy sinh ý định lấy trộm tiền của ông V để tiêu xài. Để thực hiện ý định, A đi đến chỗ ông V để túi đeo, dùng tay phải cầm túi lên, mở ngăn kéo thứ 3 lấy trộm số tiền là 9.700.000 đồng, cất giấu vào túi quần phía trước bên phải, rồi để túi đeo phía trước dưới chân của ông V. A tiếp tục nhìn thấy trên giường tầng có 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của ông V, nên A đã dùng tay phải lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần phía trước bên trái. Sau khi lấy trộm tài sản của ông V, A thuê xe Grab đi đến Bến xe Miền Tây để đón xe khách về Cần Thơ. Trên đường đi, A tháo bỏ sim và ộp lưng điện thoại của ông V. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, A đi đến phòng trọ của bạn tên Lê Minh H tại số Đường F, phường O, quận K, Thành phố Cần Thơ nghỉ ngơi. Tại đây, H thấy A có 02 điện thoại, điện thoại của H bị bể màn hình, nên H kêu A đổi điện thoại Oppo A52 với điện thoại hiệu Samsung A20 của H bị bể màn hình và được A đồng ý.

Đối với ông Trần Minh V, sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ngày 15/10/2020, ông V đã đến Công an Phường 4, Quận 4 trình báo vụ việc. Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã khởi tố vụ án hình sự để điều tra. Ngày 01/12/2020, Nguyễn Hoàng A đến Công an Quận 4 đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 01/12/2020, ông Lê Minh H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Oppo mà A đã lấy trộm của ông V. Đồng thời, ông Lê Minh H khai khi đổi điện thoại với A, ông H không biết điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen là do A phạm tội mà có. Ông H đã tự nguyện giao nộp điện thoại này cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 không có cơ sở để xử lý hình sự đối với ông Lê Minh H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 4, kết luận:

- 01 điện thoại di động Oppo màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 2.200.000 đồng;
- 01 ộp lưng điện thoại di động bằng nhựa, không rõ đặc điểm, đã qua sử dụng: không xác định được giá trị.
- 01 sim điện thoại di động với số thuê bao 0363963791: không xác định được giá trị.

Về dân sự:

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là ông Trần Minh V và ông V không có yêu cầu gì khác. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, do ông V đã nhận được bồi thường, nên ông V không có yêu cầu nhận lại.

- Ông Lê Thanh H yêu cầu Nguyễn Hoàng A bồi thường số tiền là 2.200.000 đồng, do A đã làm mất chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20 bị bể màn hình mà ông H đã đổi cho A.

Vật chứng tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, số Imei 1: 860354045306032, số Imei 2: 860354045306024 và 01 quần tây dài màu đen.

Tại Bản cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 03/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê Thanh H số tiền là 2.200.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, số Imei 1: 860354045306032, số Imei 2: 860354045306024 và 01 quần tây dài màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/10/2020 tại số Lô A chung cư X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền là 9.700.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, trị giá là 2.200.000 đồng, tổng cộng là 11.900.000 đồng của ông Trần Minh V. Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa

đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố hành vi phạm tội là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng các điểm b, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là ông Trần Minh V và ông V không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với ông Lê Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 2.200.000 đồng, do bị cáo đã làm mất chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20 bị bể màn hình mà ông H đã đổi cho A. Tại phiên tòa, bị cáo Minh đồng ý bồi thường cho ông H số tiền là 2.200.000 đồng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông H buộc bị cáo A bồi thường số tiền là 2.200.000 đồng cho ông Lê Thanh H.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, số Imei 1: 860354045306032, số Imei 2: 860354045306024, xét đây là tài sản bị cáo trộm của ông Trần Minh V, tuy nhiên ông V đã nhận được bồi thường và ông V không có yêu cầu nhận lại cũng như không có yêu cầu nào khác, nên cần trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, số Imei 1: 860354045306032, số Imei 2: 860354045306024.

- Đối với 01 quần tây dài màu đen, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng A 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A bồi thường số tiền là 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng cho ông Lê Thanh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen, số Imei 1: 860354045306032, số Imei 2: 860354045306024 và 01 quần tây dài màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- CA TP.HCM (PC 53); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan